

Phần A: Tóm tắt các kết quả nổi bật của đề tài

1. Kết quả nổi bật của đề tài

1.1. Đóng góp mới của đề tài

Phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng kỹ thuật **overlay** là một phương pháp điều trị hiện đại trong quản lý viêm tai giữa mạn tính. Kỹ thuật này kết hợp ưu điểm của nội soi và kỹ thuật overlay, mang lại tầm nhìn rõ ràng, ít xâm lấn, và cải thiện kết quả tái tạo màng nhĩ. Nghiên cứu đã áp dụng các tiêu chuẩn đánh giá tiên tiến, như phân tích sự liền thương màng nhĩ, khả năng phục hồi thính lực, và giảm thiểu nguy cơ tái phát viêm tai giữa. Kết quả nghiên cứu cung cấp bằng chứng khoa học mới về hiệu quả và tính khả thi của kỹ thuật này, đặc biệt trong điều kiện cơ sở y tế tuyến huyện, tỉnh đều được trang bị máy nội soi phương tiện dễ được đầu tư so với kính hiển vi phẫu thuật. Đây là nghiên cứu đầu tiên tại Thừa Thiên Huế tập trung vào ứng dụng phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng kỹ thuật overlay, mở ra hướng tiếp cận mới trong điều trị viêm tai giữa mạn tính, góp phần nâng cao chất lượng điều trị và giảm thiểu gánh nặng bệnh lý tai giữa ở cộng đồng.

1.2. Kết quả cụ thể

Các triệu chứng cơ năng cải thiện đáng kể sau phẫu thuật 3 tháng.

Tỷ lệ liền kín màng nhĩ sau phẫu thuật 3 tháng là 91,2%.

Kết quả vá nhĩ về mặt giải phẫu tốt sau 3 tháng chiếm 91,2%, kết quả khá là 8,8%, không có kết quả kém.

Mức độ nghe kém sau phẫu thuật 3 tháng có cải thiện so với trước phẫu thuật: sức nghe bình thường tăng lên 31,2%, nghe kém nhẹ giảm từ 64,7% xuống 61,8%, nghe kém vừa giảm từ 35,3% xuống còn 5,9%.

Sức nghe khí đạo trung bình sau phẫu thuật là $27,56 \pm 8,61$ dB, so với trước phẫu thuật là $38,68 \pm 8,86$ dB, tăng trung bình được $11,12 \pm 5,66$ dB.

Khoảng Rinne trung bình sau mổ là $11,68 \pm 5,67$ dB, tăng trung bình $10,91 \pm 5,09$ dB.

1.3. Hiệu quả về đào tạo

Đề tài đã góp phần đào tạo đội ngũ bác sĩ và điều dưỡng tại Bệnh viện Trung ương Huế cũng như các học viên khắp cả nước đang học tập sau đại học chuyên ngành Tai mũi

họng tại khoa thuộc Bệnh viện Trung ương Huế về kỹ thuật nội soi và nhĩ bằng phương pháp **overlay** trong điều trị viêm tai giữa mạn tính.

Thông qua quá trình nghiên cứu và thực hành, các bác sĩ đã được tiếp cận và làm quen với các kỹ thuật tiên tiến, từ quá trình chuẩn bị phẫu thuật, kiến tập quy trình kỹ thuật overlay qua màn hình được chi tiết, đến việc đánh giá kết quả hậu phẫu. Đội ngũ điều dưỡng cũng được hướng dẫn cụ thể về cách hỗ trợ trong phẫu thuật nội soi và chăm sóc bệnh nhân sau mổ, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong quá trình điều trị.

Nhờ áp dụng kỹ thuật này, đội ngũ y tế tại bệnh viện không chỉ nâng cao kiến thức lý thuyết mà còn rèn luyện kỹ năng thực hành, từ đó cải thiện năng lực chuyên môn trong lĩnh vực Tai mũi họng. Đồng thời, đề tài đã thúc đẩy khả năng ứng dụng các phương pháp phẫu thuật hiện đại vào thực tế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và điều trị tại bệnh viện.

1.4. Hiệu quả về xã hội

Viêm tai giữa mạn tính là một bệnh lý phổ biến, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và chất lượng cuộc sống của người bệnh, đặc biệt khi không được chẩn đoán và điều trị kịp thời. Bệnh không chỉ gây giảm sức nghe mà còn tiềm ẩn nguy cơ các biến chứng nguy hiểm như viêm màng não, áp xe não, và viêm tắc xoang tĩnh mạch bên. Những ảnh hưởng này không chỉ làm giảm khả năng lao động, giao tiếp mà còn làm gia tăng gánh nặng về y tế và kinh tế cho gia đình và xã hội. Các hiệu quả xã hội từ nghiên cứu bao gồm:

- **Cải thiện chất lượng cuộc sống:** Việc áp dụng phẫu thuật nội soi và nhĩ bằng kỹ thuật overlay giúp phục hồi thính lực, giảm triệu chứng ù tai và các khó chịu khác. Người bệnh sau điều trị có thể trở lại với các hoạt động hàng ngày, giao tiếp xã hội và lao động hiệu quả hơn.

- **Hạn chế biến chứng nguy hiểm:** Điều trị kịp thời và hiệu quả giúp giảm thiểu nguy cơ các biến chứng nguy hiểm đe dọa tính mạng, từ đó giảm tỷ lệ nhập viện và tử vong do viêm tai giữa mạn tính.

- **Giảm chi phí y tế:** Phương pháp phẫu thuật nội soi ít xâm lấn không chỉ mang lại hiệu quả điều trị cao mà còn giảm thời gian nằm viện, chi phí điều trị và tái khám, giảm gánh nặng kinh tế cho bệnh nhân và gia đình.

- **Nâng cao nhận thức cộng đồng:** Kết quả nghiên cứu khuyến khích cộng đồng

nhận biết sớm và điều trị kịp thời viêm tai giữa mạn tính, từ đó giảm gánh nặng bệnh tật cho xã hội.

- **Tăng cường hiệu quả hệ thống y tế:** Phẫu thuật nội soi và nhĩ bằng kỹ thuật overlay được triển khai và áp dụng hiệu quả, góp phần giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên, đồng thời mở ra hướng điều trị tiên tiến hơn tại các cơ sở y tế địa phương.

Nghiên cứu không chỉ mang lại lợi ích trực tiếp cho người bệnh mà còn đóng góp tích cực vào sự phát triển y tế cộng đồng và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe trong khu vực.

2. Áp dụng vào thực tiễn đời sống xã hội

- **Ứng dụng trong các cơ sở y tế:** Kết quả nghiên cứu về phẫu thuật nội soi và nhĩ bằng kỹ thuật overlay cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để các bệnh viện và cơ sở y tế áp dụng phương pháp này trong điều trị viêm tai giữa mạn tính. Kỹ thuật này không chỉ nâng cao hiệu quả điều trị mà còn giảm thiểu xâm lấn, giúp cải thiện chất lượng điều trị cho bệnh nhân, đặc biệt ở các khu vực có điều kiện y tế hạn chế.

- **Nâng cao năng lực y tế địa phương:** Việc triển khai kỹ thuật phẫu thuật nội soi và nhĩ giúp các cơ sở y tế tuyến tỉnh và huyện cải thiện năng lực chuyên môn, giảm áp lực chuyển tuyến cho các bệnh viện lớn và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao cho người dân.

- **Giáo dục cộng đồng về chăm sóc Tai mũi họng:** Nghiên cứu có thể được sử dụng để tổ chức các buổi hội thảo, chương trình tuyên truyền về viêm tai giữa mạn tính và các phương pháp điều trị hiện đại. Việc nâng cao nhận thức cộng đồng về bệnh lý này giúp người dân phát hiện sớm và điều trị kịp thời, giảm thiểu nguy cơ biến chứng.

- **Giảm chi phí điều trị:** Phẫu thuật nội soi và nhĩ là phương pháp ít xâm lấn, rút ngắn thời gian nằm viện và hồi phục nhanh hơn so với các phương pháp truyền thống. Điều này không chỉ giảm chi phí điều trị cho bệnh nhân mà còn giảm tải gánh nặng tài chính lên hệ thống y tế.

- **Cải thiện chất lượng cuộc sống:** Việc áp dụng rộng rãi kỹ thuật này giúp bệnh nhân viêm tai giữa mạn tính hồi phục thính lực, giảm triệu chứng khó chịu và tăng cường khả năng giao tiếp, lao động, từ đó đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội.

3. Đánh giá thực hiện đề tài đối chiếu với đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt

- Tiến độ: Đúng tiến độ
- Thực hiện đầy đủ các mục tiêu đề ra
- Tạo ra đầy đủ các sản phẩm đã dự kiến trong đề cương
- Chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu như đã ghi trong đề cương

4. Về những đóng góp mới của đề tài

- **Điểm mới:** Đề tài là nghiên cứu đầu tiên tại Thừa Thiên Huế áp dụng kỹ thuật **phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng kỹ thuật overlay** để đánh giá hiệu quả trong điều trị viêm tai giữa mạn tính. Các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào kỹ thuật vá nhĩ truyền thống sử dụng kính hiển vi hoặc kỹ thuật underlay, trong khi kỹ thuật overlay kết hợp nội soi vẫn chưa được triển khai rộng rãi tại địa phương.

- **So với các nghiên cứu quốc tế:** Mặc dù kỹ thuật phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng phương pháp overlay đã được thực hiện ở một số nước tiên tiến, nhưng tại Việt Nam, đặc biệt là khu vực miền Trung, việc ứng dụng kỹ thuật này vẫn còn hạn chế. Đề tài đã mang lại bằng chứng khoa học mới, khẳng định tính khả thi và hiệu quả của phương pháp này trong điều kiện y tế trong nước. Đây là bước tiến quan trọng trong việc nâng cao chất lượng điều trị, mở ra hướng phát triển mới cho ngành tai mũi họng.

- **Đóng góp về mặt khoa học và thực tiễn:** Nghiên cứu đã bổ sung dữ liệu quan trọng về hiệu quả của kỹ thuật overlay trong việc cải thiện thính lực, tỷ lệ liền màng nhĩ, và giảm thiểu biến chứng sau phẫu thuật. Những kết quả này không chỉ đóng góp vào kho tàng tri thức chuyên ngành mà còn tạo tiền đề để áp dụng kỹ thuật này rộng rãi hơn trong thực hành lâm sàng.

5. Các ý kiến đề xuất

5.1. Đề xuất triển khai ứng dụng phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng kỹ thuật overlay vào thực tế lâm sàng

- Khuyến nghị triển khai rộng rãi kỹ thuật phẫu thuật nội soi vá nhĩ bằng kỹ thuật overlay tại các bệnh viện tuyến trung ương và tuyến tỉnh, đặc biệt ở các khu vực có tỷ lệ viêm tai giữa mạn tính cao. Đưa kỹ thuật này vào các chương trình đào tạo chuyên sâu về

Tai mũi họng để nâng cao năng lực chuyên môn cho bác sĩ và điều dưỡng.

- Lý do đề xuất:

+ **Nâng cao hiệu quả điều trị:** Kỹ thuật này đã chứng minh được tính hiệu quả trong việc cải thiện thính lực, liên màng nhĩ, và giảm thiểu nguy cơ biến chứng, từ đó cải thiện chất lượng cuộc sống cho bệnh nhân.

+ **Giảm chi phí điều trị và phục hồi:** Phương pháp nội soi ít xâm lấn giúp giảm thời gian nằm viện và phục hồi nhanh hơn, tiết kiệm chi phí cho bệnh nhân và hệ thống y tế.

+ **Tăng cường năng lực y tế địa phương:** Việc ứng dụng kỹ thuật này giúp các cơ sở y tế địa phương nâng cao năng lực điều trị, giảm áp lực chuyển tuyến và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân.

5.2. Đề xuất tiếp tục phát triển các nghiên cứu chuyên sâu về phẫu thuật nội soi và nhĩ

- Tiếp tục triển khai các nghiên cứu sâu hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến thành công của phẫu thuật, như độ tuổi, kích thước và vị trí lỗ thủng màng nhĩ, loại vật liệu ghép, và các biến số kỹ thuật. Đánh giá lâu dài kết quả điều trị, bao gồm hiệu quả cải thiện thính lực và tỷ lệ tái phát sau phẫu thuật.

- Lý do đề xuất:

+ **Cải thiện kết quả điều trị:** Các nghiên cứu chuyên sâu giúp tối ưu hóa quy trình phẫu thuật và nâng cao tỷ lệ thành công, đặc biệt ở các trường hợp phức tạp.

+ **Mở rộng ứng dụng lâm sàng:** Kết quả từ các nghiên cứu này sẽ cung cấp dữ liệu cần thiết để ứng dụng phương pháp này cho nhiều nhóm bệnh nhân hơn, bao gồm trẻ em và bệnh nhân có bệnh nền.

+ **Đóng góp cho y văn:** Các nghiên cứu mới sẽ bổ sung thêm kiến thức khoa học cho ngành Tai mũi họng, đồng thời giúp nâng cao vị thế của y học Việt Nam trong cộng đồng y tế quốc tế.

